

Bản án số: 39/2024/HS-PT

Ngày: 26-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Vũ Văn Mạnh.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huy Cận ;

Ông Nguyễn Xuân Trọng.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên toà:**  
Bà Bùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn Q**, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1982; Nơi ĐKKTT: thôn C, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Chung cư cán bộ Viện 103 xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Quang Đ và bà Nguyễn Thị Đ1; Vợ: Hoàng Tuyết L; Con: có 03 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 24/4/2019, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 53/2019/HSST. Ngày 13/3/2020, Nguyễn Văn Q đã chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ. Ngày 26/8/2020, Nguyễn Văn Q chấp hành xong 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/3/2023 đến ngày 20/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú; bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

Trong vụ án còn có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có kháng cáo, không liên quan tới kháng cáo, tòa án không triệu tập.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/3/2023, Nguyễn Văn Q uống bia cùng và đặt vấn đề với Hoàng Mạnh H, sinh năm 1977, trú tại: phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội để mượn căn biệt thự G2 Sân golf Tam Đ2 thuộc TDP T, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc của H vào ngày 10/3/2023 để tổ chức sinh nhật cho bạn là Lê Thanh Việt B, sinh năm 1977, trú tại: Chung cư E, đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội và Phạm Xuân N, sinh năm 1977, trú tại số nhà A, ngõ A, đường T, phường P, quận T, thành phố Hà Nội, đồng thời tổ chức gặp gỡ bạn bè đầu năm.

Do đều là bạn bè chung và không có nhu cầu sử dụng nhà nên H đồng ý. Sau khi mượn được biệt thự, Q thông báo cho B, N và một số bạn bè chung của mình và B, N về thời gian, địa điểm tổ chức sinh nhật để mời mọi người tham gia.

Sau khi mời bạn bè dự tiệc, Q nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên sáng ngày 10/3/2023, Q đi mua được 20 viên ma túy tổng hợp MDMA, 05 chỉ ma túy Ketamine và 01 gói ma túy Nimetazepam (loại ma túy thường gọi là nước vui) cất giấu ở ví cá nhân mục đích đem lên Tam Đảo mời bạn bè sử dụng tại bữa tiệc gặp mặt, sinh nhật.

Khoảng 12 giờ ngày 10/3/2023, Phạm Xuân N điều khiển xe ô tô BKS 30A-596.16 chở theo bạn gái là Trương Hoàng T, sinh năm 1983 trú tại phòng E422 chung cư C, phường M, quận N, thành phố Hà Nội; Lê Thanh Việt B điều khiển xe ô tô BKS 30G-545.84 chở vợ là Huỳnh Thị Mỹ T1, sinh năm 1997 và bạn là Đoàn Đức H1, sinh năm 1970, trú tại Số I, C, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội cùng bạn gái H1 là Trần Thị Hồng Y, sinh năm 1993, trú tại phường T, quận T, TP . cùng đến biệt thự G2 sân Golf T để tham gia tiệc sinh nhật. Tại đây, N gặp anh Nguyễn Hoài A, sinh năm 1984, trú tại thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc - là quản gia được Hoàng Mạnh H thuê trông coi biệt thự để lấy chìa khoá căn biệt thự.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/3/2023, Ninh Tuấn A1, sinh năm 1990, trú tại khu đô thị V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội điều khiển xe ô tô BKS 35A-17.323 chở Nguyễn Văn Q cùng Đỗ Tiến T2, sinh năm 1984, trú tại xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội (T2 được Q mời đến dự sinh nhật Bách để tạo mối quan hệ trong công việc) đến căn biệt thự G2 sân Golf T. Khi đi, Q mang theo số ma túy để trong ví cá nhân đã mua trước đó và không nói cho ai biết. Đến nơi, Tuấn A1 quay lại Hà Nội để giải quyết công việc cá nhân còn Q, T2 vào gặp và ăn cơm cùng B, T1, N, T, H1 và Y. Khi cả nhóm đang ăn cơm thì Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1977, trú tại phường T, quận T, thành phố Hà Nội điều khiển xe ô tô BKS 29C-78421 chở Đỗ Lê Minh T3, sinh năm 1993, trú tại phường B, quận T, TP . đến và ăn cơm cùng (H2 được B mời đến dự sinh nhật bản thân).

Khoảng hơn 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Mạnh T4, sinh năm 1984, trú tại đường A, phường N, quận T, thành phố Hà Nội điều khiển xe ô tô BKS: 29C-329.75 phía sau chở đèn chiếu sáng, loa, bàn điều khiển âm thanh, ánh sáng (do T4 làm nghề điều khiển âm thanh, ánh sáng-DJ), đến sân bay N đón bạn là Nguyễn Duy B1, sinh năm 1987, trú tại phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội. B1 rủ T4 đến biệt thự G2 sân golf Tam Đảo để dự sinh nhật của B, T4 đồng ý. Khi đi, T4 có mang theo hộp nhựa bên trong có chứa ma túy cần sa nhưng không nói cho ai biết. Đến biệt thự, B1, T4 lắp đặt hệ thống âm thanh, ánh sáng tại phòng khách tầng 2 để chuẩn bị tổ chức sinh nhật cho B. Lắp xong, B1, T4 xuống phòng tầng một ăn cơm. Q và mọi người ăn cơm xong, B, T1, N, T về phòng ngủ, T2 cùng Y trang trí phòng cùng những người khác tại phòng khách tầng 2 nơi dự định tổ chức sinh nhật. Tại đây, Q nói với mọi người là mình đem theo ít ma túy muốn mời mọi người sử dụng và được mọi người đồng ý. Q đi vào phòng ngủ tầng 2 của biệt thự lấy túi ma túy Ketamine từ ví giả da cầm ở tay rồi nói với mọi người “*ai đi lấy hộ tôi chiếc đĩa*” mục đích để đựng ma túy Ketamine nhưng không ai nói gì. Thấy vậy, Q tự đi lên tầng 3 của căn biệt thự, lấy 02 đĩa sứ gồm 1 đĩa hình bầu dục, 1 đĩa hình tròn (có sẵn trong phòng để khách sử dụng để hoa quả) rồi quay lại phòng khách tầng 2. Q lấy chiếc bật lửa có sẵn ở bàn gỗ, 01 đĩa sứ rồi đi vào phòng ngủ tầng 2, dùng bật lửa đốt đáy đĩa sứ cho nóng rồi đổ gói ma túy Ketamine ra đĩa. Quan sát thấy ví cá nhân của T2 để ở đầu giường nên Q mở ra, lấy 01 chiếc ATM (thẻ ngân hàng T6) để sào, chế biến, chia ma túy Ketamine, sau đó lấy từ trong ví của mình ra 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng, cuộn thành ống hút rồi lấy 02 điều thuốc lá (có sẵn ở bàn phòng khách) xé lấy 02 vỏ đầu lọc, cố định lại thành ống để hút ma túy. Sau khi chuẩn bị xong, Q bê đĩa ma túy Ketamin ra phòng khách tầng 2 của căn biệt thự, lấy 01 chiếc đĩa còn lại, san ma túy Ketamine thành 02 đĩa và nhặt 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật có sẵn ở góc phòng khách trên mặt có chữ “*DOLCE GABBANA*” để lên đĩa ma túy. Tiếp đó, Q lấy từ ví giả da của mình 01 túi nilon chứa 20 viên ma túy kẹo (MDMA) rồi sử dụng 01 viên và 02 đường Ketamine, đưa cho T2 ½ viên, đưa cho N 1 viên. Số ma túy Ketamine, MDMA còn lại, Q để trên mặt kệ trong phòng khách rồi nói “Ai muốn sử dụng loại nào thì sử dụng”. Sau đó, Q lấy chiếc ấm sứ màu trắng loại 0,5l có trên bàn (ấm pha trà có sẵn trong biệt thự) pha gói ma túy N1 cùng với 02 viên ma túy MDMA vào nước sôi nguội, khuấy tan rồi sử dụng 1 chén và nói “*đây là nước vui, ai uống thì uống*”. Nhóm của Q gồm B, H1, Y, N, T, H2, T3, B1, T4 ngồi quây tròn tại phòng khách nghe nhạc và sử dụng chất ma túy. Lê Thanh Việt B sử dụng một phần viên ma túy MDMA và hít một đường ma túy Ketamine, Phạm Xuân N sử dụng 01 viên ma túy MDMA và uống ma túy Nimetazepam, Trương Hoàng T sử dụng ½ viên ma túy MDMA và uống ma túy N1, Đoàn Đức H1 lấy 01 viên ma túy MDMA bẻ làm đôi, H1 sử dụng một nửa, nửa còn lại để lên kệ lò sưởi phòng khách và sử dụng 04 đường ma túy Ketamine, Trần Thị Hồng Y sử dụng ½ viên ma túy Ketamine và uống ma túy N1, Đỗ Tiến T2 sử dụng ½ viên ma túy MDMA và ma túy Ketamine, Nguyễn Mạnh H2 sử dụng ma túy Ketamine và uống ma túy N1, Đỗ Lê Minh T3 sử dụng 01 viên ma túy MDMA, Nguyễn Duy B1 sử dụng ½ viên ma túy MDMA, Nguyễn Mạnh T4 lấy một viên ma túy

MDMA sử dụng nửa viên, nửa còn lại B1 để xuống bàn và sử dụng ma túy Cần sa mà T4 mang theo. Đối với Huỳnh Thị Mỹ T1 mang bầu 06 tháng nên nằm nghỉ tại tầng 1 và đi dạo trong khuôn viên sân golf, không tham gia sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Tuấn C, sinh năm 1976, trú tại phường T, quận H, TP . cùng Trần Đỗ Lam A2, sinh năm 2000, trú tại thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đi taxi đến biệt thự G2 theo lời mời đến dự sinh nhật của B. Lên tới nơi, C và Lam A2 ăn tối tại tầng 1 biệt thự, sau đó lên phòng khách tầng 2 ăn hoa quả, uống rượu, nghe nhạc cùng nhóm bạn. Tại đây, Trần Đỗ Lam A2 sử dụng ma túy N1 còn C không sử dụng ma túy.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Phương N2, sinh năm 1986, trú tại phường P, quận B, thành phố Hà Nội một mình đi taxi đến biệt thự G2, theo lời mời đến dự tiệc gặp mặt đầu năm của Nguyễn Văn Q, được Q đón vào ăn tối tại tầng 1, rồi lên phòng khách tầng 2. Tại đây, Q lấy một viên ma túy MDMA đưa cho N2. N2 cầm viên ma túy để vào miệng rồi dùng nước lọc uống vào cơ thể và tiếp tục sử dụng một đường ma túy Ketamine.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Ninh Tuấn A1, đi xe ô tô BKS 35A-17.323, quay trở lại căn biệt thự G2 cùng với bạn gái là Bùi Thị T5, sinh năm 1992, trú tại xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vào tới phòng khách, thấy mọi người đang nghe nhạc, ăn hoa quả, uống rượu và sử dụng ma túy nên Tuấn A1, T5 tham gia sử dụng chất ma túy Ketamine và ma túy Nimetazepam.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Đào Tuấn D, sinh năm 1980, trú tại Phường M, quận C, thành phố Hà Nội một mình điều khiển xe ô tô BKS: 30H-255.12 đến biệt thự G2 dự sinh nhật và gặp mặt đầu năm theo lời mời của Q và B. Khi vào tới phòng khách tầng 2, thấy có đĩa ma túy Ketamine trên đệm nên tự lấy sử dụng 01 đường ma túy Ketamine, sau đó uống nước ma túy Nimetazepam rồi nghe nhạc cùng nhóm Q, B.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Duy B2, sinh năm 1984 trú tại xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình 1 mình đi xe taxi đến biệt thự G2 dự sinh nhật, theo lời mời của Lê Thanh Việt B. Vào tới phòng khách, thấy mọi người đang nghe nhạc, ăn hoa quả, uống rượu và có sử dụng ma túy, B2 tham gia sử dụng ma túy Ketamine và ma túy N1. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi nhóm của Q đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang. Thời điểm bắt quả tang, tại phòng khách tầng 2 của Biệt thự G2 có mặt 19 đối tượng, gồm: Nguyễn Văn Q, Lê Thanh Việt B, Phạm Xuân N, Trần Thị Hồng Y, Đoàn Đức H1, Trương Hoàng T, Đỗ Tiến T2, Ninh Tuấn A1, Nguyễn Duy B1, Nguyễn Mạnh T4, Trần Đỗ Lam A2, Nguyễn Mạnh H2, Đỗ Lê Minh T3, Nguyễn Thị Phương N2, Đào Tuấn D, Bùi Thị T5, Nguyễn Duy B2 Cơ quan C1 đã lập biên bản sự việc và thu giữ các vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, trên bề mặt có chất bột màu trắng tại đệm màu trắng phía ngoài gần cửa ra vào, được niêm phong ký hiệu M1; 01 phần viên nén hình bán nguyệt màu xám, niêm phong ký hiệu M2; 01 thẻ T6 và 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng được cuộn thành hình ống hút được cố định bằng 03 vỏ đầu lọc điều thuốc lá, niêm phong cùng đĩa sứ, ký hiệu M4.

- 01 túi nilon bên trong có chứa 10 viên nén hình tròn, màu xám thu giữ tại đệm trong cùng trải trên nền nhà, được niêm phong ký hiệu M3.

- 01 hộp nhựa màu trắng trên nắp có ghi chữ “SQUEEZE” bên trong có chứa thực vật đã khô; 01 hộp nhựa màu xám, phần nắp và phần thân hộp tách rời, niêm phong ký hiệu M5.

- 01 đĩa sứ hình tròn thu tại vị trí kệ gỗ lò sưởi ở phòng khách, trên đĩa có 01 thẻ nhựa hình chữ nhật ghi chữ “DOLCE GABBANA”, và giấy màu trắng loại giấy ăn, niêm phong ký hiệu M6.

- 01 vỏ túi nilon màu xanh trên bề mặt có in chữ “yao yao Fi Fi”, niêm phong ký hiệu M7.

- 01 ấm sứ màu trắng, 01 vỏ chai vỏ chai nước màu vàng trên bề mặt có in các ký tự chữ nước ngoài và 02 chén sứ màu trắng, niêm phong ký hiệu M8.

- Dung dịch dạng lỏng màu đỏ nâu được thu trong ấm nước và chén sứ được thu giữ vào chai nhựa, niêm phong ký hiệu M9.

- Thu giữ tại túi áo của Nguyễn Mạnh T4 01 túi nilon bên trong chứa thực vật đã khô, niêm phong ký hiệu M10.

Ngày 18/4/2023, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ đầu thu camera màu đen, nhãn hiệu HIKVISION, model DS-7208HQHI-K1, SNC02924150 tại biệt thự G2-sân GOLF T.

- Cơ quan điều tra tạm giữ của các đối tượng đồ vật, tài sản cụ thể như sau: Nguyễn Văn Q: 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax, 01 bật lửa ga có chữ BIG, 01 túi nilon màu trắng, 1 ví giả da màu đen; của Nguyễn Mạnh T4: 02 ĐTDĐ Iphone 7plus màu đen, 01 xe ô tô tải BKS 29C-32975 nhãn hiệu Suzuki tải thùng KMP bạt màu xanh + 01 đăng ký xe, 01 đăng kiểm xe ô tô trên mang tên công ty TNHH D1 có địa chỉ tại xóm C - Đ - N - Hà Nội (đều là bản photo), 01 bàn điều khiển âm thanh trên bề mặt có ghi chữ Midas, 01 bảng điều khiển ánh sáng trên bề mặt có ghi chữ CONTROLLER, 04 loa màu đen trên bề mặt có ghi chữ RCF, 01 loa màu đen trên bề mặt có ghi chữ QSC, 02 đèn chiếu sáng trên bề mặt ghi chữ LIGHT SKY, 02 đèn chiếu sáng trên bề mặt ghi chữ SVT PAR CoB 4 x 80W; của Đỗ Tiến T2: 01 ĐTDĐ Iphone 12 Promax; của Nguyễn Mạnh H2: 01 ĐTDĐ Iphone 11 Pro màu đen, 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY ZFold4, 01 ô tô nhãn hiệu Ford-Range wild track màu đỏ vàng, BKS 29C-78.421, đăng ký mang tên Nguyễn Thị Hà L, sinh năm 1981 trú tại số nhà F ngõ T, phường T, quận Đ, Hà Nội, 01 bản Giấy biên nhận thế chấp xe ô tô trên với Ngân hàng T7, 01 đăng kiểm xe ô tô (bản photo), 01 giấy uỷ quyền giữ Nguyễn Thị Hà L và

Nguyễn Mạnh H2; của Trần Tuấn C: 01 ĐTDĐ Iphone 12 Promax, 01 ĐTDĐ SAMSUNG FOLD4; của Nguyễn Duy B1: 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax; của Phạm Xuân N: 01 ĐTDĐ Iphone 14 Promax màu vàng, 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY ZFOLD4 màu xanh đen, 01 xe ô tô BKS 30A-596.16 nhãn hiệu PORSCHE-PANAMER+ 01 đăng ký mang tên công ty TNHH K (bản photo công chứng), 01 Hợp đồng uỷ quyền sử dụng xe ô tô trên giữa công ty và Phạm Xuân N; Đào Tuấn D: 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY NOT 10, 01 xe ô tô BKS 30H-25512, nhãn hiệu TOYOTA-COROLLAR CROSS màu đen, 01 đăng ký xe, 01 đăng kiểm xe ô tô trên mang tên công ty cổ phần X khí, than và dầu T&T (đều là bản photo); Đoàn Đức H1: 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu vàng; Lê Thanh V Bách: 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY ZFOLD 35G, 01 xe ô tô BKS 30G-54584 nhãn hiệu MERCEDES-BENZ màu trắng + 01 đăng ký xe ô tô mang tên Lê Thanh Việt B (bản photo công chứng); Ninh Tuấn A1: 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY ZFOLD 35G, 01 xe ô tô BKS 35A-17.323 màu nâu, nhãn hiệu MERCEDES-BENZ S450, 01 đăng ký xe ô tô trên mang tên Vũ Thị C2, sinh năm 1989 trú tại KĐT V, quận H, Hà Nội, 01 đăng kiểm xe ô tô, 01 Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn giữa chị C2 và Tuấn A1 (toàn bộ giấy tờ trên đều là bản photo công chứng); Trần Đỗ Lam A2: 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu xanh; Bùi Thị T5: 01 ĐTDĐ Iphone 12 Promax màu vàng, 01 ĐTDĐ Iphone 8Plus; Trương Hoàng T: 01 ĐTDĐ Iphone 14 Promax màu tím; Nguyễn Thị Phương N2: 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu xanh; Đỗ Lê Minh T3: 01 ĐTDĐ Iphone XS max; Trần Thị Hồng Y: 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu trắng; Huỳnh Thị Mỹ T1: 01 ĐTDĐ Iphone 13 Promax màu tím.

Ngoài ra Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của 19 đối tượng, ký hiệu từ T1 đến T19 để phục vụ việc giám định ma túy.

- Kiểm tra, tra cứu phương tiện: Ngày 11/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiến hành kiểm tra các ô tô tạm giữ của các đối tượng nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Tiến hành tra cứu ô tô vật chứng, kết quả các xe ô tô tạm giữ của các đối tượng đều không có trong cơ sở dữ liệu ô tô vật chứng.

- Xét nghiệm, giám định ma túy: Tiến hành xét nghiệm nhanh ma túy đối 19 trường hợp có mặt tại biệt thự G2 sân golf T. Kết quả mẫu nước tiểu 17/19 đối tượng dương tính với chất ma túy. Trần Tuấn Cường dương t với chất THC (cần sa); Huỳnh Thị Mỹ T1 âm tính với chất ma túy.

Ngày 11/3/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu Viện KHHS Bộ C3 giám định chất ma túy trong các mẫu từ M1 đến M10 thu giữ được. Ngày 20/3/2023, V1 Bộ C3 có các bản kết luận số 1776/KL-KTHS, 1777/KL-KTHS, 1778/KL-KTHS kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu: 0,368gam.

- Mẫu 01 (một) mảnh viên nén màu xám (Niêm phong ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu: 0,333gam.

- Mẫu 10 (mười) viên nén hình trụ tròn, màu xám (niêm phong ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy; loại MDMA, tổng khối lượng các viên: 4,183gam.

- Mẫu thực vật đã khô (Niêm phong ký hiệu M5) gửi giám định là C, khối lượng mẫu: 2,135gam.

- Tìm thấy chất ma túy MDMA, Ketamine, N3 trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ (niêm phong ký hiệu M9) gửi giám định. Thử tích, khối lượng chất ma túy như sau: Thử tích mẫu: 8,0ml; Khối lượng chất ma túy MDMA: 0,0005gam.; Khối lượng chất ma túy Ketamine: 0,0002gam.

- Tìm thấy chất ma túy Ketamine trên thẻ nhựa cứng, trên tờ tiền Polime và trên đĩa sứ màu trắng trong niêm phong ký hiệu M4 gửi giám định.

- Tìm thấy chất ma túy Ketamine trên thẻ nhựa cứng, trên giấy màu trắng (dạng giấy ăn) và trên đĩa sứ màu trắng trong niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định.

- Tìm thấy MDMA, Ketamine, N3 trong túi nilon màu xanh trong niêm phong ký hiệu M7 gửi giám định.

- Tìm thấy chất ma túy MDMA, Ketamine, N3 trong âm sứ màu trắng và trong 02 (hai) chén sứ màu trắng trong niêm phong ký hiệu M8 gửi giám định.

- Không tìm thấy chất ma túy trong vỏ lon (chai) màu vàng trong niêm phong ký hiệu M8 gửi giám định.

- Mẫu thực vật màu nâu ký hiệu M10 gửi giám định là cần sa, khối lượng mẫu: 0,412gam.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu, thu giữ của 19 đối tượng có mặt tại biệt thự G2. Ngày 31/3/2023, V1 Bộ C3 ra bản kết luận giám định số 1779/KL-KTHS kết luận: Tìm thấy chất các chất ma túy Methamphetamine, MDMA, Ketamine trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn Q, Huỳnh Thị Mỹ T1 và Trần Tuấn C; Tìm thấy chất ma túy MDMA trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Mạnh T4 và Trần Đỗ Lam A2; Tìm thấy các chất ma túy MDMA, Ketamine trong các mẫu nước tiểu của Đỗ Tiến T2, Nguyễn Mạnh H2, Nguyễn Duy B1, Phạm Xuân N, Đào Tuấn D, Đoàn Đức H1, Lê Thanh Việt B, Nguyễn Duy B2, Ninh Tuấn A1, Bùi Thị T5, Trương Hoàng T, Nguyễn Thị Phương N2, Đỗ Lê Minh T3 và Trần Thị Hồng Y.

Giám định kỹ thuật số điện tử: Giám định trích xuất, khôi phục dữ liệu đối với đầu thu camera nhãn hiệu HIK VISION thu giữ tại biệt thự G2. Ngày 11/5/2023, Phòng K1 Công an tỉnh V có bản Kết luận giám định số 1273/KL-KTHS kết luận: *“Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định. Qua phân tích, tìm kiếm dữ liệu kết quả: Không tìm thấy dữ liệu video hiển thị ngày 10/3/2023 (theo thời gian hiển thị trên video).”*

Ngày 18/4/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định kỹ thuật số điện tử đối với điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn Q. Ngày 23/5/2023, Phòng K1 Công an tỉnh V có bản Kết luận giám định số 1440/KL-KTHS (Đối với 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của Nguyễn Văn Q) kết luận: “Khôi phục, trích xuất được dữ liệu đối với mẫu vật gửi giám định. Qua phân tích, tìm kiếm dữ liệu theo yêu cầu giám định thu được: 26 cuộc gọi, 116 tin nhắn SMS; 449 tin nhắn Messenger, không trích xuất được dữ liệu tin nhắn ứng dụng Zalo và Facebook M. Toàn bộ dữ liệu nêu trên được thể hiện trong phụ lục giám định kết luận giám định”. Qua kiểm tra, nghiên cứu kết luận giám định và phụ lục kèm theo, không tìm thấy chứng cứ, tài liệu thể hiện nội dung việc Nguyễn Văn Q bàn bạc, giao dịch trao đổi mua bán, chuẩn bị công cụ phương tiện và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại biệt thự G2 ngày 10/3/2023, không phát hiện nội dung vi phạm pháp luật nào khác.

Ngày 27/4/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định kỹ thuật số điện tử đối với toàn bộ điện thoại di động thu giữ của các đối tượng liên quan với nội dung: Khôi phục, trích xuất lịch sử cuộc gọi, tin nhắn SMS, nội dung tin nhắn, cuộc gọi trên ứng dụng Zalo, M1.

Trong các ngày 07/5/2023, 11/5/2023, 14/6/2023, 30/6/2023 và ngày 01/8/2023, Phòng K1 Công an tỉnh V có các bản Kết luận giám định số kỹ thuật số điện tử đối với số điện thoại di động tạm giữ của các đối tượng kèm theo phụ lục chi tiết lịch sử cuộc gọi, tin nhắn SMS, nội dung tin nhắn, cuộc gọi trên ứng dụng Zalo, M1. Qua nghiên cứu kết luận giám định và phụ lục kèm theo, không tìm thấy chứng cứ, tài liệu thể hiện nội dung việc các đối tượng và bị cáo Nguyễn Văn Q bàn bạc, giao dịch trao đổi mua bán, chuẩn bị công cụ phương tiện và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại biệt thự G2 ngày 10/3/2023, không phát hiện nội dung vi phạm pháp luật nào khác.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Văn Q khai nhận: Sáng ngày 10/3/2023, sau khi nảy sinh ý định cùng bạn bè sử dụng ma túy tại bữa tiệc gặp mặt, sinh nhật, Q đi đến khu vực hồ V thuộc phường V, quận H, thành phố Hà Nội gặp và nhờ một người đàn ông chạy xe ôm (Q không biết tên, tuổi, địa chỉ) liên hệ mua ma túy giúp. Sau đó, có một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Q không biết tên tuổi, địa chỉ của người này) mang 20 viên ma túy tổng hợp MDMA, 05 chỉ ma túy Ketamine và 01 gói ma túy Nimetazepam (thường gọi là nước vui) đến đưa cho Q, nói giá 14.000.000đ. Q nhận ma túy và trả cho người này 14.000.000đ rồi cất giấu ở ví cá nhân, không nói cho ai biết. Sau khi mua được ma túy, Q1 đem đến Biệt thự G2 mời mọi người sử dụng như nêu trên. Do Q khai không quen biết người đã liên hệ mua ma túy giúp và người đã bán ma túy cho mình, ngoài lời khai của Q, Cơ quan điều tra chưa có tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những người này để tiến hành điều tra, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với 0,368 gam ma túy Ketamine và 4,516 gam ma túy MDMA còn lại bị thu giữ, quá trình điều tra xác định đều là ma túy của Nguyễn Văn Q mang đến để tổ chức cho mọi người sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị bắt, nếu không bị kiểm tra, bắt giữ, nhóm của Q sẽ sử dụng hết số ma túy trên. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý về hành vi Tàng trữ trái phép chất

ma túy đối với Nguyễn Văn Q.

Đối với Nguyễn Mạnh T4: Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi áo khoác của T4 đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa Cần sa và 01 hộp nhựa chứa cần sa, có tổng khối lượng 2,547 gam. Kết quả điều tra xác định, chỉ một mình T4 sử dụng cần sa tại buổi tiệc. Bản thân T4 chưa có tiền án, tiền sự gì về tội phạm ma túy. Do vậy, hành vi của Nguyễn Mạnh T4 chưa đủ căn cứ cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với Nguyễn Mạnh T4 với tổng số tiền 4.000.000đ.

Đối với Hoàng Mạnh H là chủ biệt thự G2 sân golf T. Quá trình điều tra xác định, do là bạn bè quen biết nên khi Nguyễn Văn Q đặt vấn đề, anh H đồng ý cho Q mượn căn biệt thự mục đích để tổ chức gặp mặt, sinh nhật bạn bè. Anh H chỉ đạo quản gia là anh Nguyễn Hoài A bàn giao chìa khoá căn biệt thự cho nhóm của Q. Giữa anh H, anh Hoài A và nhóm Q không có sự thỏa thuận, trao đổi về việc sử dụng ma túy tại căn biệt thự. Bản thân anh H, Hoài A không biết, không có mặt, không tham gia sử dụng trái phép chất ma túy cùng nhóm các đối tượng. Do đó không có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh H và anh Hoài A.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng: Lê Thanh Việt B, Phạm Xuân N, Trần Thị Hồng Y, Đoàn Đức H1, Trương Hoàng T, Đỗ Tiến T2, Ninh Tuấn A1, Nguyễn Duy B1, Nguyễn Tiến M2, Trần Đỗ Lam A2, Nguyễn Mạnh H2, Đỗ Lê Minh T3, Nguyễn Thị Phương N2, Đào Tuấn D, Bùi Thị T5, Nguyễn Duy B2 đã vi phạm Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 11/11/2023, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên, mỗi người 1.250.000 đ.

Đối với Huỳnh Thị Mỹ T1 và Trần Tuấn C: Kết quả giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, MDMA, Ketamine trong mẫu nước tiểu T1 và C. Tuy nhiên, quá trình điều tra, cả hai đều khai không sử dụng ma túy tại tại biệt thự G2 vì T1 đang mang thai tháng thứ 6; còn bản thân C bị bệnh phổi, dẫn phế quản mãn tính. Các đối tượng khác cũng đều xác định khi cùng nhau sử dụng ma túy, không ai nhìn thấy, chứng kiến việc T1, C sử dụng trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó, xét nghiệm nhanh chất ma túy T1 âm tính với chất ma túy, Cường dương tính với chất ma túy Cần sa. Do vậy, không đủ căn cứ xác định T1 và C sử dụng ma túy vào ngày 10/3/2023 nên cơ quan CSĐT Công an huyện T không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1 và C.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS - ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (Bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21/4/2023 (nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến 20/3/2023).

Ngoài ra, tòa sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, tài sản có liên quan; quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30 tháng 01 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu về đơn kháng cáo của bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Q không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về tố tụng: Cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án đã đầy đủ, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng, các kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/3/2023, tại phòng khách tầng 2 biệt thự G2 sân golf T, thuộc tổ dân phố T, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc của Hoàng Mạnh H, do Nguyễn Văn Q mượn (có trách nhiệm quản lý trong thời gian mượn), Q đã đem 20 viên ma túy tổng hợp MDMA, 05 chỉ ma túy Ketamine và 01 gói ma túy Nimetazepam (loại ma túy thường gọi là nước vui) để bạn bè cùng sử dụng. Tại đây, Q một mình chuẩn bị công cụ, phương tiện, xào, chia ma túy, tạo điều kiện thuận lợi để Lê Thanh Việt B, Phạm Xuân N, Trần Thị Hồng Y, Đoàn Đức H1, Trương Hoàng T, Đỗ Tiến T2, Ninh Tuấn A1, Nguyễn Duy B1, Nguyễn Mạnh T4, Trần Đỗ Lam A2, Nguyễn Mạnh H2, Đỗ Lê Minh T3, Nguyễn Thị Phương N2, Đào Tuấn D, Bùi Thị T5, Nguyễn Duy B2 cùng sử dụng ma túy với Q. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ lượng ma túy còn lại gồm 0,368g Ketamine, 4,516g MDMA, 2,547g cần sa và một số đồ vật liên quan. Quá trình điều tra xác

định Nguyễn Văn Q và 16 đối tượng trên đều không phải là những người nghiện ma túy.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh V; phù hợp với Biên bản sự việc ngày 10/03/2023 cùng vật chứng thu giữ được. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q nêu trên đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*b) Đối với 02 người trở lên;*

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương; xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe của người khác; làm quần chúng nhân dân bất bình, lên án. Từ việc sử dụng trái phép ma túy còn có khả năng dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, hay tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; trước khi phạm tội bị cáo được Chủ tịch UBND xã N, huyện P, thành phố Hà Nội tặng Giấy khen Công dân tiêu biểu do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước ngày 11/01/2023 và gia đình bị cáo có công với cách mạng (có ông nội bị cáo là liệt sỹ, bố mẹ đẻ của bị cáo đi bộ đội) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được Tòa án sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ, đúng quy định. Tuy nhiên, về nhân thân: Ngày 24/4/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 53/2019/HSST. Ngày 13/3/2020, Q đã chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ. Ngày 26/8/2020, Nguyễn Văn Q chấp hành xong 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, đã được đương nhiên xóa án tích, điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nay lại phạm tội. Trong vụ án, bị cáo là người chủ động mua ma túy mục đích để tổ chức sử dụng trái phép; tự mình chế biến ma túy để cho nhiều người sử dụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; quy định của pháp luật, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và quyết định xử bị cáo Q mức hình phạt 07 năm 03 tháng tù là đã xem xét giảm

nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo. Tại phúc thẩm, bị cáo Q không xuất trình được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về giảm nhẹ hình phạt.

[4] Trong vụ án này, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam đảo và Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xác định ngày bị cáo Q bị tạm giữ là ngày 10/3/2023 là không đúng. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ tại các bút lục 36 đến 44, thì ngày bị cáo Q bị bắt tạm giữ là từ ngày 11/3/2023, Tòa án cấp phúc thẩm sẽ điều chỉnh lại và tuyên ngày bắt bị cáo cho đúng quy định, Cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS - ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (Bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21/4/2023 (nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/3/2023 đến 20/3/2023).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Cẩn    Nguyễn Xuân Trọng**

**Vũ Văn Mạnh**